

Số: ~~09~~/2020/TT-HĐQT

Hà Nội, ngày ~~24~~ tháng ~~06~~ năm 2020

## TỜ TRÌNH

### ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020

(V/v Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2020 - 2021)

**Kính trình: Đại hội đồng cổ đông Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB)**

#### Căn cứ pháp lý:

- Luật các Tổ chức tín dụng 2010 và các văn bản sửa đổi, bổ sung;
- Luật Doanh nghiệp năm 2014;
- Luật Chứng khoán và các văn bản, sửa đổi, bổ sung;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 v/v Quy định chi tiết thi hành một số điều Luật chứng khoán và Luật Chứng khoán sửa đổi và Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/06/2015 của Chính phủ;
- Nghị định 163/2018/NĐ-CP ngày 04/12/2018 v/v Quy định về phát hành Trái phiếu doanh nghiệp;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 v/v Hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Thông tư số 50/2018/TT-NHNN ngày 31/12/2018 v/v Quy định về hồ sơ, trình tự, thủ tục chấp thuận một số nội dung thay đổi của Ngân hàng Thương mại, Chi nhánh Ngân hàng Nước ngoài;
- Nghị định số 01/2014/NĐ-CP ngày 03/01/2014 v/v Nhà đầu tư nước ngoài mua cổ phần của tổ chức tín dụng Việt Nam;
- Điều lệ Ngân hàng TMCP Quốc Dân;
- Nghị Quyết Đại hội Đồng cổ đông số 09/NQ.ĐHĐCĐ 2020 ngày 17/01/2020 thông qua phương án phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ năm 2020;
- Các quy định hiện hành khác của pháp luật có liên quan.

Thực hiện chiến lược phát triển Ngân hàng đã được Đại hội Đồng cổ đông chấp thuận về việc nâng cao năng lực tài chính trong năm 2020 - 2021, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua “Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2020 - 2021”. Nội dung chi tiết:

## I. SỰ CẦN THIẾT PHẢI PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

- Để đảm bảo việc tuân thủ các chỉ tiêu đảm bảo an toàn trong hoạt động ngân hàng, cụ thể nhu cầu đáp ứng các tiêu chuẩn về Thông tư 41 của Ngân hàng Nhà nước và Basel II, dẫn đến yêu cầu cấp thiết cho NCB phải đẩy mạnh việc phát hành cổ phần tăng vốn điều lệ nhằm tăng vốn cấp 1 cũng như trái phiếu kỳ hạn dài nhằm tăng vốn cấp 2, cải thiện hệ số an toàn vốn CAR.
- Đáp ứng nhu cầu về nguồn vốn tín dụng đối với NCB nhằm hỗ trợ các khách hàng duy trì và phát triển kinh doanh, đặc biệt là các đối tác bị ảnh hưởng từ đại dịch Covid 19, nhằm đảm bảo lợi ích lâu dài cho cả hai phía khách hàng và NCB.
- Đa dạng hóa phương án phát hành để gia tăng tỷ lệ thành công của phương án huy động vốn năm 2020. Theo đó, Hội đồng quản trị đề xuất lựa chọn phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi với những ưu điểm như: Trái phiếu kỳ hạn dài đáp ứng đủ điều kiện sẽ giúp NCB tăng vốn cấp 2, cải thiện các chỉ tiêu an toàn tài chính, đồng thời tính linh hoạt trong việc chuyển đổi giữa công cụ nợ và vốn của trái phiếu chuyển đổi cũng đem lại nhiều lựa chọn hơn cho nhà đầu tư.
- Trên cơ sở đó, Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua "*Phương án phát hành trái phiếu chuyển đổi năm 2020 - 2021*".

## II. KẾ HOẠCH PHÁT HÀNH TRÁI PHIẾU CHUYỂN ĐỔI

### 1. Phương án phát hành

Tổ chức phát hành	:	Ngân hàng TMCP Quốc Dân (NCB).
Tên trái phiếu	:	Trái phiếu chuyển đổi Ngân hàng TMCP Quốc Dân 2020 - 2021.
Loại trái phiếu	:	Trái phiếu chuyển đổi, phát hành riêng lẻ, không được đảm bảo bằng tài sản của Tổ chức phát hành, được phát hành và thanh toán bằng Đồng Việt Nam, xác lập nghĩa vụ trả nợ trực tiếp và thỏa mãn các điều kiện để tính vào vốn cấp 2 của Tổ chức Phát hành. Trái phiếu có thể được mua lại trên cơ sở thỏa thuận với chủ sở hữu Trái phiếu. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền Hội đồng quản trị thực hiện đàm phán thống nhất phương án giá và thời điểm mua lại Trái phiếu.
Hình thức trái phiếu	:	Hình thức ghi sổ và/hoặc kèm theo giấy chứng nhận sở hữu trái phiếu.
Mệnh giá trái phiếu	:	1.000.000.000 VNĐ (Một tỷ đồng)/Trái phiếu
Số lượng trái phiếu đăng ký chào bán	:	3.000 (Ba nghìn) Trái phiếu, tương đương 3.000.000.000 VNĐ (Ba nghìn tỷ) đồng (tính theo mệnh giá Trái phiếu).
Kỳ hạn trái phiếu	:	06 (sáu) năm kể từ ngày phát hành Trái phiếu.



Lãi suất trái phiếu	:	Là mức lãi suất cố định áp dụng trong toàn bộ kỳ hạn trái phiếu. Mức lãi suất sẽ do Hội đồng quản trị xác định tại phương án phát hành cụ thể và nằm trong khoảng 10%/năm +/- biên lãi suất 3%/năm.
Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu	:	Tiền lãi trái phiếu được trả định kỳ 01 (một) năm một lần vào ngày tròn năm so với ngày phát hành; gốc trái phiếu được trả 01 (một) lần vào ngày đáo hạn (trường hợp trái chủ không thực hiện chuyển đổi) hoặc ngày mua lại trước hạn.
Phương thức phát hành	:	Phát hành riêng lẻ thông qua Đại lý phát hành.
Giá phát hành	:	Giá phát hành trái phiếu bằng mệnh giá trái phiếu.
Đại lý phát hành	:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn.
Thời điểm phát hành dự kiến	:	Dự kiến trong năm 2020 - 2021. Thời gian thực hiện cụ thể sẽ do Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP Quốc Dân quyết định phù hợp với chấp thuận của Cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền.
Đối tượng phát hành	:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thông qua danh sách nhà đầu tư chào bán.
Giao dịch trái phiếu	:	Trong vòng 01 (một) năm kể từ Ngày Hoàn Thành Đợt Phát Hành, Trái Phiếu chỉ được giao dịch trong phạm vi dưới 100 (một trăm) nhà đầu tư, không kể nhà đầu tư chứng khoán chuyên nghiệp.
Xử lý số trái phiếu không đặt mua hết	:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xử lý trái phiếu không phân phối hết cho các đối tượng phù hợp, đảm bảo tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành.
Thời điểm chuyển đổi	:	Sau tối thiểu tròn 01 (một) năm kể từ ngày hoàn thành đợt chào bán. Trong đó, ngày hoàn thành đợt chào bán là ngày ngân hàng phát hành kết thúc việc thu tiền mua trái phiếu từ các nhà đầu tư. Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng kỳ chuyển đổi chi tiết trên cơ sở đàm phán với các nhà đầu tư.
Giá chuyển đổi dự kiến	:	Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định giá chuyển đổi tại thời điểm chuyển đổi trên cơ sở đàm phán với chủ sở hữu Trái phiếu hoặc/và giá trị bình quân của 30 phiên giao dịch gần nhất tính tới thời điểm đáo hạn hoặc thời điểm do chủ sở hữu Trái phiếu đề xuất chuyển đổi. Tuy nhiên giá chuyển đổi không được thấp hơn 10.000 đồng/1 cổ phiếu;
Tỷ lệ chuyển đổi dự kiến	:	$\text{Tỷ lệ chuyển đổi dự kiến} = \frac{\text{Số lượng cổ phần chuyển đổi}}{\text{Số lượng trái phiếu} \times \text{Mệnh giá trái phiếu} / \text{Giá chuyển đổi của cổ phiếu}}$





Tỷ lệ sở hữu sau chuyển đổi phải đảm bảo đúng các quy định của luật tín dụng và giới hạn đầu tư của Ngân hàng Nhà nước.

Thực hiện tăng vốn phục vụ : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện các thủ tục để điều chỉnh tăng vốn; thực hiện đăng ký niêm yết bổ sung cổ phiếu với Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam và Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Các vấn đề khác : Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị xây dựng phương án phát hành chi tiết.

**Ghi chú:** Căn cứ trên thực tế phát sinh, điều kiện của trái phiếu chuyển đổi sẽ được điều chỉnh bởi Hội đồng quản trị trên nguyên tắc tuân thủ quy định của pháp luật và đảm bảo tối ưu lợi ích cho cổ đông hiện hữu.

## 2. Phương thức thanh toán gốc, lãi trái phiếu

- **Thanh toán lãi trái phiếu:** NCB dự kiến sử dụng lãi thu được từ các lĩnh vực mà NCB dự kiến giải ngân từ nguồn vốn phát hành Trái phiếu và các nguồn thu hợp pháp khác sau khi khấu trừ đi các chi phí để thanh toán lãi Trái phiếu cho Nhà đầu tư với điều kiện việc thanh toán không dẫn đến kết quả kinh doanh trong năm của NCB bị lỗ.
- **Thanh toán gốc trái phiếu:** NCB sử dụng nguồn tiền từ (i) nguồn thu nợ từ các dự án được tài trợ vốn từ nguồn vốn phát hành trái phiếu và (ii) nguồn vốn huy động khác, nguồn vốn tự tích lũy, lợi nhuận hoạt động kinh doanh và các nguồn thu hợp pháp khác để thanh toán gốc Trái phiếu tại thời điểm đáo hạn (trường hợp trái chủ không thực hiện chuyển đổi) hoặc mua lại trước hạn trái phiếu.

## III. KẾ HOẠCH SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Số tiền thu được từ đợt chào bán trái phiếu chuyển đổi được sử dụng để bổ sung nguồn vốn hoạt động cho NCB, đáp ứng nhu cầu cho vay đối với các dự án trung và dài hạn của NCB và để đảm bảo các tỷ lệ an toàn hoạt động theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.

## IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

Đại hội đồng Cổ đông giao cho Hội đồng quản trị và người đại diện theo pháp luật quyết định các vấn đề sau:

- Chủ động xây dựng và giải trình hồ sơ xin phép phát hành gửi Ủy ban Chứng khoán, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan có thẩm quyền. Đồng thời được phép chủ động điều chỉnh phương án và hồ sơ phát hành có liên quan theo yêu cầu của Ủy ban Chứng khoán, Ngân hàng Nhà nước và các cơ quan chức năng khác;

- Quyết định và điều chỉnh (nếu xét thấy cần thiết) các nội dung liên quan đến phương án chào bán Trái phiếu, bao gồm nhưng không giới hạn các vấn đề như lãi suất, kỳ hạn thanh toán, giá chuyển đổi, thời hạn chuyển đổi, thời gian hạn chế chuyển nhượng, danh sách nhà đầu tư,...
- Lựa chọn thời điểm, phương thức thích hợp để triển khai phương án chào bán;
- Lựa chọn đơn vị Tư vấn chào bán, đơn vị Bảo lãnh chào bán (nếu xét thấy cần thiết);
- Thực hiện việc xử lý chứng khoán không phân phối hết;
- Thực hiện các thủ tục điều chỉnh tăng vốn (đối với trường hợp chuyển đổi trái phiếu thành cổ phiếu); lựa chọn thời điểm đăng ký lưu ký và niêm yết bổ sung số cổ phiếu tăng thêm của đợt chào bán phù hợp với các quy định của pháp luật;
- Điều chỉnh phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế, lợi ích của Ngân hàng và báo cáo các cơ quan có thẩm quyền đồng thời báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất về phương án điều chỉnh này;
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần trong Điều lệ của Ngân hàng sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Thực hiện các thủ tục thay đổi giấy phép, đăng ký kinh doanh với các cơ quan chức năng sau khi hoàn tất đợt chào bán;
- Toàn quyền quyết định các vấn đề chưa được đề cập trong Phương án chào bán.
- Các công việc khác có liên quan.

**Trân trọng kính trình./.**

**Nơi gửi:**

- HĐQT, BKS;
- Lưu VP NCB.

**TM.HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**NGUYỄN TIẾN DŨNG**